TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - hạnh phúc**

Bản án số: 03/2018/HNGĐ-ST
Ngày 02 - 4 - 2018
V/v tranh chấp về hôn nhân và gia đình–Ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Liên Hiệp

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Ngọc Thủy

2. Ông Trần Phước Đa

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Xuân Nữ, Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp: Ông Nguyễn Tấn Tài, Kiểm sát viên tham gia phiên toà.

Ngày 02 tháng 4 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 15/2017/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 4 năm 2017 về tranh chấp "V/v Tranh chấp về hôn nhân và gia đình – Ly hôn"

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 15 tháng 3 năm 2018 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Phùng Thu T, sinh năm 1985 (có mặt).

Địa chỉ: số nhà 110, tổ 2, ấp 4, xã M, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

2. Bị đơn: Ho F, sinh năm 1975 (vắng mặt).

Địa chỉ: Đài Loan.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện về việc xin ly hôn ngày 24/3/2017 của bà Phùng Thu T, Phùng Thu T trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Vào năm 2003, Phùng Thu T và ông Ho F có tìm hiểu và đi đến kết hôn. Phùng Thu T và ông Ho F đã được Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp cấp giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 18/11/2003.

Sau khi kết hôn, Phùng Thu T và ông Ho F về Đài Loan sinh sống. Trong quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do ông Ho F không quan tâm chăm sóc cho Phùng Thu T, không chia sẻ, trao đổi những khó khăn trong cuộc sống gia đình. Ngoài ra, vợ chồng còn bất đồng về ngôn ngữ, phong tục và tập quán. Phùng Thu T và ông Ho F đã thỏa thuận ly thân từ tháng 04/2004. Phùng Thu T ra ngoài sinh sống riêng và làm việc tại Đài Loan được 12 năm. Đến tháng 4/2016, Phùng Thu T trở về Việt Nam sinh sống cho đến nay. Nay Phùng Thu T nhận thấy vợ chồng không còn yêu thương nhau, tình cảm vợ chồng không còn, hôn nhân không thể kéo dài nên Phùng Thu T yêu cầu được ly hôn với ông Ho F.

- Về con chung, tài sản chung và nợ chung: không có.

* Ông Ho F đã được tống đạt hợp lệ Thông báo về việc thụ lý vụ án nhưng quá thời hạn mà ông Ho F không có văn bản trả lời theo luật định.

Vì vậy, Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp đưa vụ án ra xét xử theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

1.Về tố tụng: Theo đơn khởi kiện ngày 24/3/2017 của bà Phùng Thu T tranh chấp ly hôn với ông Ho F. Địa chỉ cư trú của ông Ho F tại Đài Loan. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28 và Điểm a khoản 1 Điều 38 Bộ Luật tố tụng dân sự thì vụ án này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

2. Về nội dung:

- Về quan hệ hôn nhân: bà Phùng Thu T và ông Ho F kết hôn với nhau vào năm 2003, có đăng ký kết hôn là hôn nhân hợp pháp.

Phùng Thu T yêu cầu ly hôn với ông Ho F.

Ông Ho F không có ý kiến.

Xét thấy: Phùng Thu T và ông Ho F có thời gian chung sống với nhau nhưng không có hạnh phúc. Vợ chồng thường phát sinh mâu thuẫn do phát sinh mâu thuẫn và ông Ho F không quan tâm, chăm sóc Phùng Thu T, không chia sẻ, trao đổi những khó khăn trong cuộc sống gia đình. Ngoài ra, vợ chồng còn bất đồng về ngôn ngữ, phong tục và tập quán. Vợ chồng không còn chung sống với nhau từ tháng 04/2004. Thời gian vợ chồng sống xa nhau đã lâu. Hiện nay, Phùng Thu T xác định không còn tình cảm với ông Ho F và không muốn hàn gắn tình cảm vợ chồng.

Điều này cho thấy, tình cảm vợ chồng giữa Phùng Thu T và ông Ho F đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không còn, đời sống chung không đạt nên Phùng Thu T yêu cầu được ly hôn với ông Ho F là có căn cứ và phù hợp nên chấp nhận yêu cầu của Phùng Thu T.

- Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Phùng Thu T xác định không có. Ông Ho F không có ý kiến nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án thì: Phùng Thu T chịu án phí về hôn nhân là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp phát biểu về việc tuân thủ pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và đương sự trong quá trình giải quyết vụ án đảm bảo đúng quy định của pháp luật và đề xuất hướng giải quyết là chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

Đề nghị của Viện kiểm sát có căn cứ nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 28; Điểm a Khoản 1 Điều 38 và Khoản 4 Điều 147 - Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Điều 56 và Điều 127 - Luật Hôn nhân và gia đình.

Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1.Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của bà Phùng Thu T được ly hôn với ông Ho F.

2.Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

3.Về án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân: bà Phùng Thu T phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng). Nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 06643 ngày 11/4/2017 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp.

Ông Ho F không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Bà Phùng Thu T chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) lệ phí ủy thác tư pháp về dân sự nhưng được khấu trừ vào số tiền 200.000 đồng tạm ứng lệ phí ủy thác tư pháp theo biên lai thu tiền phí, lệ phí số 0034186 ngày 26 tháng 7 năm 2017 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp (Phùng Thu T đã nộp xong).

Bà Phùng Thu T có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Ho F có quyền kháng cáo trong hạn 12 (Mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA (đã ký)
Phạm Thị Liên Hiệp

'' Để thi hành''

Đồng Tháp, ngày 03 tháng 4 năm 2019.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Cục THA DS Tỉnh;
- Đương sự;
- UBND tỉnh Đồng Tháp;
- Sở tư pháp Tỉnh
- Lưu: VT, HSVA, TDS.

Phạm Thị Liên Hiệp